TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 198/2023/HS -ST
Ngày: 10/08/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhâm
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Chuyển
Ông Vương Đình Quang

-Thư ký phiên toà: Ông Trần Hưng- Thư ký Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Phúc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 203/2023/TLST - HS ngày 26/07/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2023/QĐXXST – HS ngày 01/08 /2023; đối với bị cáo:

Ngô Tiến T - Sinh năm: 1998; Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ngô Văn M và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo có vợ: Đoàn Thị Kiều T1 và có 01 con, sinh năm 2022.

- Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 - Công an thành phố H. (có mặt).

Bị hại:

- Anh Trần Văn Q - Sinh năm: 1***; Địa chỉ: số nhà E ngách C đường M, phường M, quận N, thành phố H.(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Tiến T là người làm nghề môi giới mở thẻ tín dụng hoặc nâng hạn mức thẻ tín dụng. T đã đăng bài quảng cáo lên mạng xã hội Zalo và Facebook. Khi khách hàng có nhu cầu mở thẻ tín dụng hoặc nâng hạn mức thẻ tín dụng thì T hướng dẫn làm thủ tục hồ sơ và thu phí từ 5-15% trên tổng hạn mức thẻ tín dụng.

Do có nhu cầu nâng hạn mức thẻ tín dụng, ngày 20/3/2023 anh Trần Văn Q (Sinh năm: 1***; nơi cư trú; số nhà E ngách C đường M, phường M, quận N, thành phố H) lên mạng xã hội Facebook tìm kiếm và thấy bài đăng quảng cáo kèm số điện thoại 0876.98.6*** của Ngô Tiến T. Sau đó, anh Q đã liên hệ với T qua ứng

dụng Zalo (tài khoản Zalo của T là "Trường Ken", của anh Q là "Quân ka"). Anh Q nói với T hiện nay anh Q đang có một tài khoản tín dụng tại Ngân hàng V2, hạn mức 69.000.000 đồng, đã tiêu xài hết 65.000.000 đồng (còn lại 4.000.000 đồng) nên muốn nâng hạn mức tín dụng lên cao hơn. T nói với Q, muốn nâng hạn mức thẻ tín dụng cần phải tất toán và đóng thẻ rồi mới làm được thủ tục, T sẽ đứng ra làm thủ tục nâng hạn mức thẻ tín dụng của anh Q lên 300 - 500 triệu đồng và yêu cầu anh Q cung cấp căn cước công dân, số tài khoản thẻ V2, mật khẩu và sim điện thoại đã liên kết với tài khoản để làm thủ tục nâng hạn mức thẻ tín dụng.

Trong thời gian này, do thiếu tiền chi tiêu cá nhân nên T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền trong thẻ tín dụng của anh Q. T sau đó đã nói dối anh Q là T sẽ hỗ trợ anh Q 40 triệu đồng còn anh Q phải nộp 25.000.000 đồng vào tài khoản thẻ tín dụng để đóng thẻ sau đó mới làm được thẻ mới với hạn mức cao hơn, do tin tưởng nên anh Q đồng ý. Ngày 29/3/2023, T gọi điện thoại cho anh Q và tiếp tục nói dối là bên phía T còn phải hỗ trợ cho nhiều khách hàng khác nên bảo anh Q mở 01 thẻ tín dụng LOTTE hạn mức 15.000.000 đồng để giảm chi phí xuống cho bên T và bảo anh Q nộp số tiền 25.000.000 đồng vào thẻ tín dụng (mục đích để T chiếm đoạt số tiền trong thẻ tín dụng và thẻ LOTTE). Do tin tưởng T nên anh Q đã cùng T đến văn phòng Lotte tại địa chỉ số A ngõ A Đ, Phường T, quận Đ, Thành phố H để làm thủ tục mở thẻ tín dụng LOTTE với hạn mức 15.000.000 đồng.

Khoảng 11 giờ 26 phút ngày 31/3/2023, anh Q đã chuyển số tiền 25.000.000 đồng vào thẻ tín dụng số 5243940605668*** của anh Q tại ngân hàng V2 và đến gặp T tại số E đường L, phường M, H, Thành phố H để đưa cho T 02 căn cước công dân đều mang tên Trần Văn Q (01 gắn chíp và 01 không gắn chíp), 01 thẻ tín dụng V2 số 5243940605668*** và 01 sim điện thoại số 0969587*** (sim điện thoại này đã đăng ký sử dụng dịch vụ internetbanking số tài khoản 0969587*** của anh Q tại Ngân hàng V2 cùng mật khẩu đăng nhập tài khoản là "Quan&@1***") theo yêu cầu để T làm thủ tục nâng hạn mức thẻ tín dụng cho anh lên 300 – 500 triệu đồng (Lúc này, tổng hạn mức được chi tiêu trong thẻ tín dụng của anh Q là 29.000.000 đồng).

Sau khi nhận thẻ tín dụng của anh Q, T đã lên hội nhóm facebook và liên hệ với anh Vũ Trường V (Sinh năm: 1994, nơi cư trú: phường K, H, Thành phố H) để nhờ rút tiền trong thẻ tín dụng, anh V đồng ý. Khoảng 14 giờ ngày 31/3/2023, anh V đã mang máy POS đến gặp T tại quán C tại số E L, M, H, Thành phố H. Tại đây, T nói là thẻ tín dụng của T, sau đó anh V đã kiểm tra thông tin của thẻ tín dụng trùng với thông tin trên căn cước công dân nên anh V đã quẹt thẻ tín dụng để chuyển số tiền 28.322.000 đồng từ tài khoản thẻ tín dụng 5243940605668*** của anh Q tại Ngân hàng V2 sang số tài khoản 0969587*** của anh Q tại Ngân hàng V2, V trừ phí chuyển tiền 1,7% trên tổng số tiền đã rút là 491.000 đồng và 50.000 đồng tiền phí dịch vụ mang máy tận nơi. Tổng số tiền T đã rút từ tài khoản thẻ tín dụng của anh Q là 28.863.000 đồng. Sau đó, T đi sang phía đối diện quán C và nhờ chị Hoàng Thị Phương N (Sinh năm: 1992, nơi cư trú: xã L, huyện T, Bắc Giang) để nhờ chị N đổi tiền từ tài khoản sang tiền mặt, chị N đồng ý nên T đã sử dụng internetbanking chuyển số tiền 28.080.000 đồng từ tài khoản 0969587*** của anh Q tại Ngân hàng V2 đến số tài khoản 951968***5 của chị N tại ngân hàng T4, chị

N đã đưa lại cho T tiền mặt là 28.000.000 đồng, số tiền này T đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau đó, T tiếp tục chuyển số tiền 250.000 đồng còn lại từ tài khoản 0969587*** của anh Q tại Ngân hàng V2 sang tài khoản 52269116*** của Nguyễn Tiến T2 (Sinh năm: 1997, nơi cư trú: T, X, T, Thành phố H, tài khoản này do T đang quản lý) tại Ngân hàng M1 và T tiếp tục thao tác chuyển lại số tiền 250.000 đồng từ tài khoản của anh T2 sang số tài khoản 19038767362011 của T tại Ngân hàng T4 để chiếm đoạt số tiền 250.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết. Tổng cộng, T đã chiếm đoạt số tiền 28.871.000 đồng (trong đó có 28.863.000 đồng trong thẻ tín dụng và 8.000 đồng trong tài khoản số 0969587***) của anh Q. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/4/2023, T tiếp tục đi cùng anh Q đến bưu điện tại ngõ A phố T, phường M, N, Thành phố H để nhận thẻ tín dụng LOTTE hạn mức 15.000.000 đồng mà Q đã đăng kí mở thẻ trước đó. Sau khi nhận thẻ và mã pin, do tin tưởng T nên anh Q đã đưa thẻ tín dụng Lotte hạn mức 15.000.000 đồng và mã pin cho T để T giúp làm thủ tục nâng hạn mức thẻ tín dụng. Sau khi nhận thẻ và mã pin, T đã kích hoạt tài khoản thẻ và đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, T đến cây ATM T4 The Manor Tòa nhà HH3 khu đô thị M - Sông Đ, phường M, N, Thành phố H để rút tiền trong thẻ LOTTE của anh Q. Tại đây, T thực hiện rút tiền 06 lần được tổng số tiền 14.000.000 đồng (Lần 1, 2, 3, 4 mỗi lần Trường rút được 3.000.000 đồng; Lần 5 rút 1.500.000 đồng và lần 6, T rút 500.000 đồng). Sau khi T rút tiền trong thẻ LOTTE của anh Q, anh Q phát hiện thấy tin nhắn báo rút tiền gửi về email của mình nên đã gọi cho T nhưng T không nghe máy. Ngày 03/4/2023, anh Q biết đã bị T lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên nhắn tin Z cho T xin trả lại 02 căn cước công dân, 01 sim điện thoại và 02 thẻ tín dụng nhưng T không trả lời và chặn mọi liên lạc với anh Q. Đến ngày 04/4/2023, T đã gửi qua ship trả lại cho anh Q 02 căn cước công dân, 01 sim điện thoại và 02 thẻ tín dụng. Đến ngày. 05/4/2023, anh Q đã đến Công an phường M trình báo sự việc

Ngày 06/4/2023, Ngô Tiến T đến Công an phường M, N, Thành phố H đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại Philips E130; 01 điện thoại Iphone 11 (thu giữ của Ngô Tiến T); 01 thẻ tín dụng V2, số thẻ 5243940605668*** và 01 thẻ VISA LOTTE FINANCE, số thẻ 4839460040177*** (thu giữ của anh Trần Văn Q).

Đối với Vũ Trường V, quá trình điều tra xác định V là cộng tác viên của công ty TNHH T5 và được công ty giao quản lý máy POS để đi thu tiền của khách hàng và trước khi chuyển tiền trong thẻ tín dụng, V đã kiểm tra thông tin của thẻ trùng với thông tin trên căn cước công dân mang tên Trần Văn Q nên thực hiện giao dịch chuyển tiền và không biết việc T chiếm đoạt tiền của anh Q nên Cơ quan điều tra không để cập xử lý.

Đối với chị Hoàng Thị Phương N khi nhận đổi số tiền 28.000.000 đồng từ tài khoản của anh Q sang tiền mặt cho T , chị N không biết số tiền này là do T chiếm đoạt mà có nên Cơ quan điều tra không để cập xử lý.

Đối với tài khoản 52269116*** của anh Nguyễn Tiến T2 tại ngân hàng M1 T đã sử dụng để chiếm đoạt số tiền 250.000 đồng của anh Quân A T2 khai có nhờ T làm hộ thẻ ATM sau đó đưa thẻ cho T để T đăng ký nhận mã OTP qua số điện

thoại 0979405183 của T để T giúp làm thẻ tín dụng cho anh T2, T2 không biết việc T sử dụng số tài khoản trên để phạm tội nên Cơ quan điều tra không để cập xử lý.

Ngày 14/4/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả 01 thẻ tín dụng V2, số thẻ 5243940605668*** và 01 thẻ VISA LOTTE FINANCE, số thẻ 4839460040177*** cho anh Trần Văn Q.

Lời khai nhận tội của Ngô Tiến T phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với lời khai người liên quan, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và tài liệu điều tra khác.

Tại bản cáo trạng số: 199/CT-VKSNTL ngày 25/07/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, THÀNH PHỐ H đã truy tố bị cáo Ngô Tiến T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Ngô Tiến T khai nhận hành vi của mình, thành khẩn khai nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo đối với áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Áp dụng: Điều 174 khoản 1; Điều 51 khoản 1, điểm s; khoản 2; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự Đề nghị xử phạt Ngô Tiến T từ 24-30 tháng tù.

- Do bị cáo không có công ăn việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo

V1 bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho anh Trần Văn Q số tiền đã chiếm đoạt là 42.871.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người liên quan, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và tài liệu điều tra khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 20/3/2023 – 01/4/2023, trên địa bàn quận H và N, Thành phố H, Ngô Tiến T đã có hành vi gian dối về việc T có khả năng làm thủ tục nâng hạn mức thẻ tín dụng và hứa sẽ hỗ trợ anh Trần Văn Q số tiền 40.000.000 đồng để làm thủ tục nâng hạn mức thẻ tín dụng cho anh Q lên mức 300 - 500 triệu đồng, đồng thời T hướng dẫn anh Q chuyển thêm tiền vào tài khoản và mở thêm thẻ tín dụng hạn mức để T3 giúp làm thủ tục, anh Q do tin tưởng T nên đã chuyển số tiền 25.000.000 đồng vào tài khoản thẻ tín dụng số 5243940605668*** tại Ngân hàng V2 và đăng ký mở thêm thẻ tín dụng LOTTE với hạn mức 15.000.000 đồng theo yêu cầu của T sau đó đã giao lại cho T các thẻ tín dụng này cùng căn cước công dân, sim điện thoại số 0969587*** và mật khẩu tài khoản 0969587*** của mình tại ngân hàng V2 để T làm thủ tục nâng hạn mức thẻ tín dụng cho anh Q, T sau đó đã chiếm đoạt tiền trong các tài khoản này của anh Q và sử dụng chi tiêu cá nhân hết, cụ thể:

Vụ 1: Khoảng 11 giờ ngày 31/3/2023, tại số E đường L, phường M, H, Thành phố H, Ngô Tiến T sau khi có hành vi gian dối để nhận được thẻ tín dụng số 5243940605668*** tại ngân hàng V2 cùng căn cước công dân, sim điện thoại số 0969587*** và mật khẩu tài khoản 0969587*** tại ngân hàng V2 của anh Trần Văn Q, T đã nhờ anh Vũ Trường V sử dụng máy POS, chuyển số tiền 28.863.000 đồng từ tài khoản thẻ tín dụng 5243940605668*** của anh Trần Văn Q tại ngân hàng V2 sang số tài khoản 0969587*** của anh Q tại ngân hàng V2 (anh V đã trừ phí chuyển tiền 491.000 đồng và phí dịch vụ mang máy POS đến tận nơi là 50.000 đồng nên số tiền chuyển sang còn 28.322.000 đồng). Sau đó, T liện hệ và sử dụng internetbanking để chuyển số tiền 28.080.000 đồng từ tài khoản 0969587*** của anh Q tại ngân hàng V2 đến số tài khoản 951968***5 của chị Hoàng Thị Phương N để đổi và nhận số tiền mặt là 28.000.000 đồng.

Sau đó, T tiến tục chuyển số tiền 250.000 đồng từ tài khoản 0969587*** của anh Q tại ngân hàng V2 (trong đó có 8.000 đồng còn lại trong tài khoản từ trước), sang tài khoản 52269116*** của anh Nguyễn Tiến T2 tại ngân hàng M1 (do T đang quản lý) và sau đó tiếp tục chuyển lại số tiền 250.000 đồng từ tài khoản của anh T2 sang số tài khoản 19038767362011 của T tại ngân hàng T4 để chiếm đoạt. Tổng số tiền T đã chiếm đoạt của anh Q là 28.871.000 đồng.

Vụ 2: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/4/2023, tại ngõ A phố T, phường M, N, Thành phố H, Ngô Tiến T đã có hành vi gian dối trong việc làm thủ tục nâng hạn mức thẻ tín dụng để anh Trần Văn Q tin tưởng và đưa cho T 01 thẻ tín dụng LOTTE (hạn mức được chi tiêu trong thẻ 15.000.000 đồng) cùng mã pin để T làm thủ tục nâng hạn mức thẻ tín dụng cho anh Q. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, T đến cây ATM T4 tại Tòa nhà H khu đô thị M, M, N, Thành phố H để rút và chiếm đoạt số tiền trong thẻ tín dụng LOTTE của anh Q, với tổng số tiền chiếm đoạt là 14.000.000 đồng.

Tổng số tiền T đã chiếm đoạt của anh Q là 42.871.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Tiến T đã phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm

đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, do đó đối với bị cáo cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã đầu thú và có đơn xin giảm nhẹ của bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo không có việc làm ổn định nên miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung bằng tiền.

[3] Vật chứng vụ án: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Philips E130; 01 điện thoại Iphone 11; IMEI: 353975104814***, vỏ màu xanh (đã bị đổi vỏ).

Về bồi thường dân sự: Cần buộc bị cáo bồi thường cho anh Trần Văn Q số tiền đã chiếm đoạt là 42.871.000 đồng.

[4] Về án phí: Bị cáo Ngô Tiến T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Tiến T phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

- Áp đụng khoản 1 Điều 174; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Ngô Tiến T 28 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 04 năm 2023.

2. Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357; Điều 468; Điều 589 của Bộ luật dân sự: Bị cáo Ngô Tiến T phải bồi thường cho bị hại là anh Trần Văn Q số tiền đã chiếm đoạt là 42.871.000 đồng.

3.Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Philips E130; 01 điện thoại Iphone 11; IMEI: 353975104814***, vỏ màu xanh (đã bị đổi vỏ). (Tình trạng các vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng số 237 ngày 31/07/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N và Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Ngô Tiến T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.143.550 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Toà án Thành phố Hà Nội;*
- *VKSND quận Nam Từ Liêm;*
- *Công an quận Nam Từ Liêm ;*
- *CCTHADS Q. Nam Từ Liêm ;*
- *Bị cáo; Bị hại;*
- *Lưu HS; VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Nhâm